|  |  |
| --- | --- |
| **ỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG \*\*\*\*\*\*\*\*** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc \*\*\*\*\*\*\*\*** |
| Số: 115-HĐBT | *Hà Nội , ngày 29 tháng 9 năm 1986* |

**QUYẾT ĐỊNH**

VỀ MỘT SỐ CHẾ ĐỘ BẢO ĐẢM ĐỜI SỐNG VÀ HỌC TẬP CỦA HỌC SINH TẠI CÁC

TRƯỜNG ĐÀO TẠO

**HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG**

Thực hiện Nghị quyết lần thứ 8 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khoá V) và Nghị quyết số 31 của Bộ Chính trị và Hội đồng Bộ trưởng;  
Để giải quyết chế độ bảo đảm đời sống và học tập của học sinh các trường đào tạo phù hợp với điều kiện kinh tế và tài chính Nhà nước;  
Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp và Tổng cục trưởng Tổng cục dạy nghề,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** - Việc bảo đảm đời sống và học tập của học sinh dựa một phần vào ngân sách đào tạo của Nhà nước, một phần vào kết quả lao động sản xuất của học sinh trong nhà trường và sự đóng góp của gia đình người đi học.

Các ngành, các cấp cần giúp đỡ các trường tổ chức tốt lao động sản xuất theo hướng dẫn nêu trong Quyết định số 142-CT ngày 16-4-1985 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng và Chỉ thị số 186-TTg ngày 7-6-180 của Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 2.** - Học sinh các trường đại học, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề được mua ăn tại nhà ăn tập thể học sinh

**Điều 3.** - Kinh phí nhà ăn tập thể học sinh (kể cả chi phí bốc dỡ hàng hoá và vận chuyển phục vụ bữa ăn) quy định bằng 20% xuất tiền ăn hàng tháng là 22 đồng cộng thêm phụ cấp chênh lệch giá sinh hoạt theo vùng theo quy định của Hội đồng Bộ trưởng.

**Điều 4.** - Việc sắp xếp cho học sinh ở nội trú thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau: học sinh diện chính sách, cán bộ hoạt động đoàn thể nhà trường, học sinh ngoài tỉnh (thành phố) có trường, học sinh diện hưởng sinh hoạt phí và học sinh thuộc gia đình có thu nhập thấp hoặc có nhiều khó khăn.

**Điều 5.** - Tuỳ theo điều kiện nhà ở và khả năng dịch vụ của từng trường mà nhà trường định mức thu lệ phí hàng tháng 4%, 3% hoặc 2% xuất học bổng cơ bản.

Nhà trường phối hợp với các đoàn thể học sinh sử dụng hoàn toàn khoản lệ phí nhà ở thu được để trang trải các khoản dịch vụ, an ninh tập thể và cải thiện đời sống tập thể học sinh trong trường.

Bộ trưởng Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp, Tổng cục trưởng Tổng cục dạy nghề sau khi trao đổi thống nhất với Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể việc thu và sử dụng khoản lệ phí này.

**Điều 6.** - Học sinh được khám bệnh, chữa bệnh, điều trị theo các quy định chung của Nhà nước.

**Điều 7.** - Nhà nước cấp một khoản chi phí bằng 8% xuất học bổng cơ bản theo vùng/mỗi học sinh/mỗi tháng để chi cho việc tổ chức sinh hoạt văn hoá, văn nghệ, thể thao của người đi học.

**Điều 8.** - Việc đi lại của học sinh:

a) Học sinh gia đình ở xa được nhà trường trợ cấp 50% giá vé trong một lần về gia đình và trở lại trường nhân dịp nghỉ tết nguyên đán hoặc nghỉ hè hàng năm bằng các phương tiện giao thông đường bộ, đường sắt và đường thuỷ do Nhà nước quản lý.

b) Học sinh mua vé giao thông tháng được nhà trường trợ cấp 50% tiền đi lại trên một tuyến đường từ nhà đến trường.

c) Học sinh đi du lịch có tổ chức và đăng ký trước được nhà trường trợ cấp 10% giá vé và dịch vụ công cộng.

**Điều 9.** - Công ty bảo hiểm Việt Nam ra các thể lệ bảo hiểm đối với học sinh các trường và thu lệ phí hàng năm của học sinh theo quy định.

**Điều 10.** - Thủ trưởng các Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp, Tổng cục dạy nghề, Bộ Tài chính, Bộ Lao động và Thủ trưởng các cơ quan chức năng khác phối hợp với Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh hướng dẫn việc thi hành Quyết định này.

**Điều 11**. - Quyết định này có hiệu lực kể từ năm học 1986-1987. Bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quyết định này.

**Điều 12.** - Thủ trưởng các bộ, Uỷ ban Nhà nước, các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng và Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố và đặc khu trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Võ Chí Công**  (Đã Ký) |